

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 361-KH/TU ngày 28/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019;

Thực hiện Kế hoạch số 361-KH/TU ngày 28/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 50-NQ/TW) của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 58-NQ/CP) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

a) Tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW và Kế hoạch số 361-KH/TU ngày 28/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW đối với tỉnh Đồng Nai.

b) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo hướng thu hút có chọn lọc và chú trọng yếu tố phát triển bền vững.

2. Yêu cầu:

- a) Việc thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo các mục tiêu, tiến độ thực hiện.
- b) Các nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa và phân công trách nhiệm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.
- c) Trong quá trình thực hiện phải đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

Triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về hợp tác đầu tư nước ngoài, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, minh bạch và bình đẳng để thu hút các nguồn lực đầu tư đáp ứng nhu cầu về tăng trưởng và chuyển đổi cơ cấu kinh tế, bảo vệ môi trường, giải quyết tốt các vấn đề xã hội; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hiện nay trong thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Nguồn vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận hợp thành quan trọng của kinh tế địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể:

Phấn đấu khu vực có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đạt một số mục tiêu định hướng chủ yếu sau:

- Vốn đăng ký giai đoạn 2021-2025 khoảng 05-06 tỷ USD (01-1,2 tỷ USD/năm), giai đoạn 2026-2030 khoảng 06-07 tỷ USD (1,2-1,4 tỷ USD/năm);
- Vốn thực hiện giai đoạn 2021-2025 khoảng 03-04 tỷ USD (0,6-0,8 tỷ USD/năm), giai đoạn 2026-2030 khoảng 04-05 tỷ USD (0,8-1,0 tỷ USD/năm).
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, bảo vệ môi trường, hướng đến công nghệ cao trên địa bàn tỉnh tăng 80% vào năm 2025 (so với năm 2018) và 100% vào năm 2030 (so với năm 2018);
- Tỷ lệ nội địa hóa trên địa bàn tỉnh chiếm trên 30% vào năm 2025 và trên 40% vào năm 2030;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong cơ cấu sử dụng lao động chiếm 70% vào năm 2025 và 75% vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Triển khai thực hiện thể chế, chính sách về đầu tư nước ngoài:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học, Cục Thuế, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời những trường hợp chuyển giá, đầu tư “núp bóng”, đầu tư “chui”, các trường hợp đầu tư thông qua hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp để tránh quy định về chuyển nhượng dự án đầu tư, nhất là dự án đầu tư có sử dụng đất, hoặc không phải thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư dự án đối với nhà đầu tư nước ngoài.

b) Rà soát, kiến nghị sửa đổi một số quy định thuộc thẩm quyền của cơ quan Trung ương như quy định về thủ tục, điều kiện đầu tư, khái niệm về các hoạt động đầu tư, danh mục địa bàn, lĩnh vực, đối tượng áp dụng ưu đãi...

c) Chủ động, thường xuyên nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, doanh nghiệp, rà soát các chính sách để tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với thực tế.

2. Định hướng thu hút đầu tư:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi thu hút vốn đầu tư nước ngoài của tỉnh Đồng Nai (ưu tiên thu hút đầu tư phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển ngành, lĩnh vực, của tỉnh, của các địa phương trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp tiêu chí theo quy định); và danh mục lĩnh vực, dự án đầu hạn chế, không thu hút đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh trên cơ sở quy định pháp luật và các cam kết quốc tế.

- Tiếp tục định hướng về ưu tiên thu hút đầu tư các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện tại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu; chú trọng thu hút các dự án lớn, các dự án của các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia đặt trụ sở và thành lập các cơ quan, trung tâm nghiên cứu – phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo tại tỉnh Đồng Nai gắn với việc đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghiệp rà soát, không xem xét mở rộng, gia hạn hoạt động đối với những dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

- Triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên hòa 1 thành Khu đô thị, thương mại – dịch vụ và cải thiện môi trường. Rà soát kiến nghị Chính phủ quy hoạch phát triển các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 cùng với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030.

- Rà soát, phối hợp với Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng quy hoạch một số khu công nghiệp tập trung theo mô hình cụm liên kết ngành, để phát triển các nguyên liệu phụ liệu quan trọng như sợi, dệt, nhuộm, da, vật liệu mới và có cơ chế chính sách hỗ trợ phù hợp.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Áp dụng quy định của pháp luật về công nghiệp hỗ trợ, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn; tham mưu, kiến nghị các cơ chế khuyến khích, ưu đãi thỏa đáng để tăng liên kết giữa đầu tư nước ngoài và đầu tư trong nước, các lĩnh vực cần ưu tiên thu hút trong ngành công nghiệp;

- Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh giải pháp thúc đẩy chuyển dịch nội bộ ngành công nghiệp, theo đó tập trung phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn và chủ lực của tỉnh, có lợi thế dẫn đường như: công nghiệp điện tử, ngành công nghiệp chế biến sâu, cơ khí chính xác, công nghiệp hỗ trợ; tạo thành mạng lưới về tinh sản xuất, cung ứng và xuất khẩu cho các công ty trong nước và nước ngoài.

- Thúc đẩy hình thành mối liên kết, hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp trên địa bàn để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, cung cấp nguyên vật liệu..., đồng thời xây dựng và phát triển các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị thông qua việc kết nối giữa các đơn vị sản xuất và kinh doanh thương mại nhằm khai thác tốt thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu.

3. Thực hiện các cơ chế, chính sách đảm bảo quyền và lợi ích của nhà đầu tư cùng với trách nhiệm của nhà đầu tư:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo quyền, nghĩa vụ, công nhận và bảo hộ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản, quyền sở hữu trí tuệ, vốn đầu tư, thu nhập và lợi ích hợp pháp khác của nhà đầu tư và chủ thể có liên quan, phù hợp với các cam kết quốc tế; đồng thời có chế tài xử lý nghiêm các vi phạm quy định tại Luật Đầu tư.

- Tăng cường trách nhiệm của nhà đầu tư về công tác bảo vệ môi trường và hợp tác cải thiện môi trường tốt hơn trong quá trình đầu tư, triển khai dự án và hoạt động của doanh nghiệp trong suốt thời gian thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

b) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

Triển khai thực hiện các quy định về trách nhiệm và hợp tác của nhà đầu tư hạ tầng, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trong việc xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, trường mẫu giáo, cơ sở y tế, văn hóa, thể thao,... phục vụ người lao động.

c) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Triển khai thực hiện pháp luật về lao động, việc làm và tiền lương, trong đó chú trọng các giải pháp nhằm giải quyết hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

- Áp dụng các chính sách khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài đào tạo, nâng cao kỹ năng, trình độ cho lao động Việt Nam; sử dụng lao động người Việt Nam

đã làm việc, tu nghiệp tại các quốc gia tiên tiến. Áp dụng và triển khai có hiệu quả, kịp thời việc đào tạo lao động có kỹ năng để đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp.

4. Công tác xúc tiến đầu tư:

Các Sở, ban, ngành và địa phương thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư. Thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại du lịch tỉnh Đồng Nai theo kế hoạch, đề án đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã được phê duyệt; hoạt động mang tính chuyên nghiệp, độc lập, không chồng chéo, không trùng lặp với các cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài.

- Tăng cường sự chủ động phối hợp, liên kết giữa địa phương với Trung ương, giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các hiệp hội nghề nghiệp trong công tác xúc tiến đầu tư. Chủ động lựa chọn xúc tiến đầu tư có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, gắn với các tiêu chí hợp tác đầu tư mới, phù hợp với đặc điểm, cơ sở hạ tầng của địa phương; tiếp tục duy trì các thị trường và đối tác truyền thống, đồng thời nghiên cứu mở rộng thị trường, đối tác mới. Đa dạng hoá các hoạt động và phương thức xúc tiến đầu tư; chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ. Đầu tư thỏa đáng cho hoạt động xúc tiến đầu tư. Ưu tiên thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư quốc gia, vùng, liên ngành.

- Thực hiện công khai, minh bạch hệ thống thông tin kinh tế - xã hội, pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, thị trường... Tiếp tục tăng cường cơ chế đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp theo phương châm “chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”, đồng thời đổi mới, mở rộng phương thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của nhà đầu tư; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hiệu quả các khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư nước ngoài, nhất là dự án đang triển khai thực hiện.

5. Hiệu lực, quản lý Nhà nước về đầu tư nước ngoài:

5.1. Công tác phối hợp, cấp chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nước ngoài:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học và các đơn vị liên quan thực hiện nghiêm pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan đối với hoạt động đầu tư nước ngoài, không để phát sinh khiếu kiện, tranh chấp quốc tế xảy ra. Rà soát thực hiện chính sách thống nhất giữa Trung ương và địa phương, giữa các địa phương trong tỉnh, giữa chính sách ngoài Khu công nghiệp và chính sách trong Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao. Chấp hành việc cấp, điều chỉnh, quản lý, đàm phán dự án đầu tư nước ngoài, ban hành các quy định ưu đãi, hỗ trợ đầu tư... đúng quy định pháp luật và đúng thẩm quyền.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý về an ninh quốc phòng (Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) trong việc xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (hoặc các văn bản có giá trị pháp lý tương đương) đối với các dự án đầu tư mới và quá trình xem xét, chấp thuận đối với hoạt động đầu tư thông qua hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp.

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở ngành chuyên môn (Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông...) trong việc góp ý đối với hồ sơ góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài trong các tổ chức kinh tế trong nước có ngành nghề kinh doanh thuộc danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài thuộc các lĩnh vực: hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, nông nghiệp, và các lĩnh vực đầu tư có điều kiện khác theo quy định của Luật Đầu tư và các Nghị định liên quan.

b) Các Sở, ban, ngành và địa phương:

- Thực hiện nghiêm pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan đối với hoạt động đầu tư nước ngoài, chủ động phòng tránh không để phát sinh khiếu kiện, tranh chấp quốc tế.

- Xử lý nghiêm tình trạng thực hiện thể chế, chính sách thiếu thống nhất giữa trung ương và địa phương, giữa các địa phương trong tỉnh.

- Nghiêm cấm việc cấp, điều chỉnh, quản lý, đàm phán dự án đầu tư nước ngoài, ban hành quy định ưu đãi, hỗ trợ đầu tư... trái thẩm quyền, trái quy định pháp luật.

- Việc đàm phán, thỏa thuận các cam kết bảo lãnh chính Phủ (GGU), ký hợp đồng BOT, bao tiêu sản phẩm... phải thực hiện đúng quy định pháp luật.

5.2. Công tác quản lý, giám sát các dự án đầu tư nước ngoài:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan tới đầu tư nước ngoài. Xử lý dứt điểm các dự án gây ô nhiễm môi trường, sử dụng đất không hiệu quả, kinh doanh thua lỗ nhiều năm, dự án không thực hiện đúng cam kết. Phòng ngừa, giải quyết sớm, có hiệu quả các tranh chấp liên quan đến đầu tư nước ngoài, nhất là rà soát xử lý đối với các dự án hiệu quả thấp, thua lỗ mà nhà đầu tư có dấu hiệu nợ lương công nhân, nợ bảo hiểm xã hội...

- Tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý, triển khai dự án đầu tư, bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội - môi trường, phù hợp quy hoạch, theo đúng các tiêu chí lựa chọn, sàng lọc dự án... Bảo đảm chặt chẽ về quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi, chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật.

- Thường xuyên nâng cao năng lực phân tích, dự báo về thu hút, quản lý và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài để kịp thời cung cấp thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đúng định hướng.

b) Các Sở, ngành và địa phương:

- Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học thường xuyên nâng cao năng lực phân tích, dự báo về thu hút, quản lý và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài để kịp thời cung cấp thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đúng định hướng.

- Thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về chống độc quyền, pháp luật cạnh tranh; bảo đảm quốc phòng an ninh khi nhà đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, sáp nhập, mua lại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý thuế, chống chuyển giá; thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật về thuế, ngoại hối, hải quan, đầu tư, khoa học và công nghệ, xây dựng cơ sở dữ liệu, công bố thông tin...

- Tăng cường đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để lắng nghe và giải quyết những vướng mắc, khiếu nại, khiếu kiện của nhà đầu tư. Các cấp chính quyền từ tỉnh đến địa phương thực hiện nghiêm pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan đối với hoạt động đầu tư nước ngoài, không để phát sinh khiếu kiện, tranh chấp quốc tế xảy ra. Căn cứ pháp luật để xử lý hiệu quả đối với các dự án có cam kết chuyển giao không bồi hoàn tài sản cho nhà nước hoặc bên Việt Nam sau khi kết thúc hoạt động và xử lý các trường hợp nhà đầu tư nước ngoài vắng mặt hoặc bỏ trốn trong quá trình thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

- Thực hiện các cơ chế, chính sách bảo vệ thị trường phân phối trong nước, tạo điều kiện để doanh nghiệp trong nước phát triển phù hợp pháp luật và cam kết quốc tế.

5.3. Công tác nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu quả làm việc cải cách hành chính:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin các dự án đầu tư nước ngoài liên thông với các lĩnh vực đất đai, xây dựng, thuế, hải quan, tín dụng, ngoại hối... nhằm nâng cao chất lượng công tác thống kê, bảo đảm dữ liệu thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác trong quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài.

- Tăng cường công tác thi đua khen thưởng đối với khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước với các hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bình chọn, vinh danh các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài; định kỳ bình chọn, vinh danh các nhà đầu tư nước ngoài tiêu biểu.

b) Các Sở, ban, ngành và địa phương:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học và UBND các huyện, thành phố kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và thống nhất đầu mối; theo tinh thần Nghị quyết 18,19 BCH Trung ương khóa XII và Kế hoạch, Đề án của tỉnh đã phê duyệt. Chú trọng nâng cao năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài ở các Sở ngành và địa phương phù hợp với những yêu cầu, nhiệm vụ mới về quản lý đầu tư nước ngoài.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính trong giải quyết các thủ tục liên quan đến đầu tư nước ngoài. Thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài trên các mặt kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng an ninh... Tăng cường hoạt động phân công, phân cấp, ủy quyền và phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban ngành, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài gắn với đánh giá hiệu quả thực thi nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị, công chức.

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc phát triển các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và củng cố, hoàn thiện, tăng cường năng lực hoạt động của các tổ chức đảng sẵn có; có hướng dẫn và chỉ đạo rõ về mô hình tổ chức, phương thức hoạt động, nội dung sinh hoạt,... cho các tổ chức đảng tại doanh nghiệp đầu tư nước ngoài. Tăng cường gắn kết tổ chức đảng và đảng viên với doanh nghiệp thông qua mối quan tâm, mục tiêu phát triển và lợi ích chung.

- Các cấp ủy đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác phát triển đảng trong khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; lựa chọn, bố trí cán bộ có trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị quản lý hoạt động đầu tư nước ngoài và thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn tại các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, phát huy vai trò của công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ, tăng cường đối thoại giữa chủ doanh nghiệp và người lao động. Phần đầu 100% doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên đều có tổ chức công đoàn.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đầu tư nước ngoài.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của đơn vị để chủ động phối hợp và triển khai thực hiện

các nội dung liên quan trong Kế hoạch. Thường xuyên cập nhật, tổng hợp số liệu, phân tích đánh giá tình hình công tác quản lý nhà nước và đầu tư nước ngoài theo chuyên ngành; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật chuyên ngành do cơ quan, đơn vị mình quản lý nhằm tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư nước ngoài và kịp thời đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh chính sách.

Định kỳ hàng năm có báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (**trước ngày 15 tháng 3**) để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tham mưu UBND tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thường trực Tỉnh ủy về kết quả thực hiện **trước ngày 31 tháng 3**.

2. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài, tạo sự đồng thuận cao cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong quá trình thực hiện.

3. Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh gửi nội dung về Sở Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 361-KH/TU ngày 28/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./. *bc*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Ban Cán sự UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chánh, Phó Chánh văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KTN, THNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



***Trần Văn Vĩnh**